

Số: 93/2017/QĐST- VHNGĐ

Bà Rịa, ngày 16 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 254/2017/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*”, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn V.H, sinh năm 1963
Địa chỉ: Số 587 đường Đ, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
 - Bà Trịnh T.H.V, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.
- Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 371, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình;
Căn cứ Điều 5; 38; 39 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.
Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc hòa giải đoàn tụ không thành; các đương sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được việc nuôi con, không yêu cầu chia tài sản chung. Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn V.H và bà Trịnh T.H.V.
 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn V.H và bà Trịnh T.H.V thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Ông Nguyễn V.H và bà Trịnh T.H.V thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn G.A, sinh ngày: 17/12/2005 cho ông H; giao cháu Nguyễn H.T.Â, sinh ngày: 09/5/2008 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Ông H và bà V không phải cấp dưỡng nuôi con.
- Ông Nguyễn V.H và bà Trịnh T.H.V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi

con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn V.H và bà Trịnh T.H.V nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004611 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Như vậy, ông H và bà V đã nộp xong lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- UBND P.L, TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Thương

